TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 107/2018/QĐST–HNGĐ	*Long Thành, ngày 09 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2018/TLST–HNGĐ, ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa:

– Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1985.

HKTT: 190, tổ 7, ấp 1, xã PB, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: 17/K5A, đường P, phường 14, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

– Bị đơn: Chị Trần Thị Phúc M, sinh năm 1984.

HKTT: Số 20/2, tổ 3, ấp 1, xã BC, huyện L tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: 17/K5A, đường P, phường 14, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1985; HKTT: 190, tổ 7, ấp 1, xã PB, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ liên lạc: 17/K5A, đường P, phường 14, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh và chị Trần Thị Phúc M, sinh năm 1984; HKTT: Số 20/2, tổ 3, ấp 1, xã BC, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ liên lạc: 17/K5A, đường P, phường 14, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về tình cảm: Anh Nguyễn Hồng S và chị Trần Thị Phúc M thuận tình ly hôn.

– Về con chung: Chị M nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồng P sinh ngày

18/5/2011, anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng. Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

– Về tài sản chung: Các đương sự đã tự chia tài sản chung xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

– Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

3/ Về án phí: Anh S chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh S được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005460 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, anh S đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKND huyện Long Thành
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã PB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thùy Trang